



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11** /CT-BCT

Hà Nội, ngày **12** tháng 10 năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả đầu tư, phát triển cụm công nghiệp trong tình hình mới

Trong những năm qua, công tác quản lý, đầu tư xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp (CCN) đã được các địa phương quan tâm triển khai, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp địa phương, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho lao động trên địa bàn, đóng góp cho ngân sách địa phương, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước “ly nông bất ly hương” và xây dựng nông thôn mới. Hệ thống pháp luật về CCN từng bước được hoàn thiện; trong đó, việc quản lý, phát triển CCN được thực hiện theo trình tự, quy định của pháp luật, phân cấp hoàn toàn cho chính quyền địa phương trong tổ chức thực hiện, đơn giản hóa thủ tục hành chính và làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về CCN. Công tác xúc tiến, thu hút, lựa chọn doanh nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng được các địa phương quan tâm, chất lượng thành lập mới, mở rộng các CCN được nâng lên (xuất phát từ nhu cầu thực tế sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, thu hút được các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng),...

Tuy nhiên, tại một số địa phương, công tác quản lý, đầu tư và phát triển CCN vẫn còn những hạn chế như: công tác rà soát, xử lý CCN, dự án trong CCN chậm triển khai chưa được thường xuyên, kịp thời; đầu tư kết cấu hạ tầng một số CCN chưa đồng bộ, tiến độ đầu tư kéo dài; công tác xử lý môi trường tại CCN có cải thiện nhưng chưa đạt yêu cầu, mong muốn; tỷ lệ lấp đầy và hiệu quả sử dụng đất tại một số CCN còn thấp; việc thu hút dự án đầu tư chưa gắn chặt với định hướng phát triển ngành, lợi thế của địa phương, chủ yếu theo hướng đa ngành, chưa chú trọng phát triển CCN theo hướng bền vững, hiệu quả (như: CCN sinh thái, CCN công nghệ cao, CCN chuyên ngành, CCN hỗ trợ,...); đa số các địa phương chưa xây dựng chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; công tác theo dõi, cập nhật dữ liệu, báo cáo và hậu kiểm chưa đáp ứng yêu cầu quản lý trong điều kiện đẩy mạnh phân cấp, chuyển đổi số,...

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển CCN; đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật và tháo gỡ những khó khăn trong quản lý, phát triển CCN thời gian qua, định hướng phát triển CCN hiệu quả, bền vững thời gian tới, vừa qua, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN. Nghị định số 303/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2026.

Để tiếp tục triển khai, chấp hành quy định của pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đầu tư, phát triển CCN theo hướng hiệu quả, bền vững, thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển, Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý, phát triển CCN theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Nghị định số 303/2026/NĐ-CP và pháp luật liên quan. Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 303/2026/NĐ-CP đến các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức, cá nhân liên quan nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức, đồng thuận, hiệu quả trong công tác quản lý, phát triển CCN trên địa bàn. Thực hiện đúng nguyên tắc phân cấp, phân quyền, đảm bảo địa phương quyết, địa phương tổ chức thực hiện và địa phương chịu trách nhiệm về kết quả quản lý, phát triển CCN trên địa bàn.

- Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý CCN, quy định hỗ trợ đầu tư từ ngân sách địa phương để xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN trên địa bàn phù hợp với Nghị định số 303/2026/NĐ-CP và quy định của pháp luật; ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; căn cứ vào tình hình thực tế, xác định diện tích đất đối với từng CCN dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Trong quá trình điều chỉnh, thực hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đề nghị rà soát, tích hợp điều chỉnh Phương hướng phát triển CCN vào điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đảm bảo đầy đủ thông tin đối với từng CCN (gồm: tên gọi, địa điểm, quy mô diện tích,...) theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Nghị định số 303/2026/NĐ-CP, đảm bảo tính khả thi trong tình hình mới, đồng bộ, thống nhất và không chồng lấn với các quy hoạch khác trên địa bàn; bố trí đủ quỹ đất để thành lập, đầu tư phát triển các CCN có trong danh mục theo tiến độ quy hoạch sau khi được phê duyệt.

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút, lựa chọn doanh nghiệp có năng lực làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN. Định hướng, ưu tiên khuyến khích phát triển các loại hình CCN theo hướng bền vững, hiệu quả (như: CCN sinh thái, CCN công nghệ cao, CCN chuyên ngành, CCN hỗ trợ, CCN làng nghề...) gắn với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế các bon thấp. Thu hút đầu tư vào CCN phải gắn với định hướng phát triển công nghiệp, lợi thế về nguyên liệu, lao động, hạ tầng và thị trường của từng địa phương; ưu tiên dự án có công nghệ cao, công nghệ sạch, giá trị gia tăng cao, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên, thân thiện môi trường và có khả năng liên kết chuỗi.

- Chỉ đạo chủ đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật của CCN; trong đó, lưu ý đầu tư công trình thu gom, xử lý nước thải theo pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo 100% CCN có nước thải được xử lý đạt quy chuẩn môi trường giai đoạn 2026-2030 (theo Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới).

- Thường xuyên tổ chức rà soát, có biện pháp xử lý dứt điểm theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư hạ tầng CCN, dự án đầu tư trong CCN chậm tiến độ, không đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, vi phạm pháp luật (nếu có); chịu trách nhiệm quản lý hiệu quả các CCN trên địa bàn. Quyết định việc sắp xếp, xử lý các đơn vị nhà nước đã được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, pháp luật liên quan. Xử lý dứt điểm việc thành lập CCN hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg (nếu có) theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, được sửa đổi tại điểm c khoản 18 Điều 1 Nghị định số 303/2026/NĐ-CP; thời hạn xử lý hoàn thành trước ngày 31/12/2026.

- Chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật tại các CCN trên địa bàn (như: Pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và pháp luật khác có liên quan) để chấn chỉnh công tác quản lý, đầu tư phát triển các CCN trên địa bàn. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về CCN theo quy định.

2. Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương:

2.1. Cục Công nghiệp:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về CCN trên phạm vi cả nước quy định tại Điều 30 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 303/2026/NĐ-CP); đồng thời theo dõi, phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn cho các Sở Công Thương, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan về Nghị định số 303/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn Nghị định được ban hành.

- Hoàn thành xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 14/2024/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về CCN, cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, ban hành trong tháng 10/2026; khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Thông tư hướng dẫn tiêu chí đánh giá, công nhận CCN sinh thái để các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan áp dụng thực hiện thống nhất.

- Chủ trì xác định yêu cầu nghiệp vụ, quy trình quản lý, phạm vi và các chỉ

nhân liên quan áp dụng thực hiện thống nhất.

- Chủ trì xác định yêu cầu nghiệp vụ, quy trình quản lý, phạm vi và các chỉ tiêu thông tin, dữ liệu của cơ sở dữ liệu CCN cả nước; phối hợp với Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu CCN cả nước; tăng cường theo dõi, tổ chức các đoàn kiểm tra, khảo sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Nghị định số 303/2026/NĐ-CP tại các địa phương để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, khuyết điểm, vi phạm trong quản lý, phát triển CCN (nếu có).

2.2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công Thương:

a) Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số chủ trì về giải pháp kỹ thuật, phối hợp chặt chẽ với Cục Công nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu CCN cả nước, hoàn thành trong giai đoạn 2026-2027; phối hợp xử lý các vướng mắc, phản ánh phát sinh liên quan đến thủ tục hành chính thành lập, mở rộng CCN trên Cổng dịch công trực tuyến của Bộ Công Thương.

b) Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cục Công nghiệp trong việc hướng dẫn, có ý kiến đối với đề xuất, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện quy định về quản lý, phát triển CCN.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện về Bộ Công Thương (qua Cục Công nghiệp) để tổng hợp, phối hợp giải quyết./. *Th*

Nơi nhận:

- Phó TTCP Phạm Gia Túc (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ;
- UBND, SCT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu VT, CN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

